

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ LƯƠNG  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HSST  
Ngày 28/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư  
2. Ông Đinh Quốc Minh

*Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Đức Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Triệu Đức Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2022/HSST ngày 17/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS, ngày 13/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ninh Trọng T**, sinh năm 1961.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm M, xã P, huyện P1, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Ninh Văn L (đã chết) và bà Lê Thị N (đã chết).

Gia đình bị cáo có 02 (hai) chị em. Bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Đỗ Thị V, sinh năm 1963; Có 04 con. Con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can không bị tạm giữ, tạm giam ngày nào trong vụ án này (Tại Biên bản giám định y khoa số 291-12/GĐYK-NKT ngày 19/7/2019, của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Thái Nguyên, kết luận Ninh Trọng T bị khuyết tật vận động, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 67%), hiện đang tại ngoại tại Xóm M, xã P, huyện P1, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

*Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Văn H - Sinh năm 1968.

Trú tại: Xóm T, xã P, huyện P1, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 12/01/2022, tổ công tác Công an xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã P, phát hiện Ninh Trọng T, có biểu hiện nghi liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Thu giữ tại túi áo dạ bên phải T đang mặc 02 gói chất bột trắng, nghi là ma túy, (T khai là ma túy, loại Heroine); thu giữ số tiền 3.200.000đ của T gồm 6 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T. Số chất bột trắng, nghi ma túy được niêm phong theo quy định (ký hiệu A), niêm phong số tiền 3.200.000đ (ký hiệu B). Công an xã Phấn Mễ đã chuyển toàn bộ hồ sơ tài liệu đến cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ được gì.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Ninh Trọng T có tổng khối lượng là 0,202 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì A1.

Tại Bản Kết luận giám định chất ma túy số 245/KL-KTHS ngày 20/01/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 thu giữ của Ninh Trọng T gửi giám định là chất ma túy loại Heroin, có khối lượng là 0,202 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định là 0,180 gam mẫu A1 và vỏ bao gói mẫu được niêm phong ký hiệu A1.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Bản thân T là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 50 phút ngày 12/01/2022, T đi bộ từ nhà ra nhà Hoàng Ngọc C, SN 1967 trú tại xóm T, xã P để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại nhà C, T mua của Chiến 02 gói ma túy, loại Heroine giá 200.000đ. T cất ma túy trong túi áo dạ bên phải đang mặc rồi đi bộ về đến khu vực nhà văn hoá xóm T, xã P thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng và 3.200.000đ

Bản Cáo trạng số 42/CT-VKSPL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Ninh Trọng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như bản Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời khai nhận, bị cáo là người bị cụt chân, mỗi khi bị đau bị cáo sử dụng ma túy để giảm đau, bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2001 đến nay và cung cấp cho Hội đồng xét xử 01 bản sao Huy chương kháng chiến của Hội đồng chính phủ (Năm 1962) đối với ông Ninh Văn L là bố đẻ của bị cáo.

Vị Kiểm sát viên tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Ninh Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Ninh Trọng T từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Đề nghị áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 5.000.000<sup>d</sup>.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: + 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,180 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

- + 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có vỏ bì ký hiệu A và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Ninh Trọng T.

- Đề nghị tạm giữ số tiền 3.200.000<sup>d</sup> của bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy từ đầu năm 2021. Hồi 10 giờ 10 phút ngày 12/01/2022 T đi bộ từ nhà ra nhà Hoàng Ngọc C, SN 1967 trú tại xóm T, xã P để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại nhà C, T mua của Chiến 02 gói ma túy, loại Heroine giá 200.000<sup>d</sup>. T cất ma túy trong túi áo dạ bên phải đang mặc rồi đi bộ về đến khu vực nhà văn hoá xóm T, xã P thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm 02 (hai) gói chất bột màu trắng và 3.200.000<sup>d</sup>; đồng thời niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo nhưng không thu giữ được gì.

Cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Ninh Trọng T khi bắt quả tang là 0,202 gam, được niêm phong lại ký hiệu A1.

Kết luận giám định số 245/KL-KTHS, ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,202 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định theo biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định là 0,180 gam được niêm phong lại ký hiệu A1.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc .... trường hợp sau đây thì thì phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...

*c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam;*

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSPL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người thường xuyên sử dụng ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bố đẻ của bị cáo là người có thành

tích được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng hai. Do đó, bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy rằng, cần có hình phạt phù hợp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo. Đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung.

Cần áp dụng hình phạt bổ bằng tiền đối với bị cáo là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

[6] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai đã mua ma túy của Hoàng Văn C. Hồi 11 giờ ngày 13/01/2022, Hoàng Văn C bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương bắt quả tang về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện đang bị khởi tố, tạm giam, điều tra trong vụ án khác.

[7] Về vật chứng: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,180 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1. 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có vỏ bì ký hiệu A và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu của Ninh Trọng T không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền tiền 3.200.000<sup>d</sup> cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Cần tạm giữ để đảm bảo hành án là phù hợp và đúng quy định.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt từ đối với bị cáo, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Ninh Trọng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1, 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Ninh Trọng T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung bị cáo Ninh Trọng T số tiền 5.000.000<sup>d</sup> (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0,180 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1. 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có vỏ bì ký hiệu A và vỏ giấy gói thu giữ ban đầu.

Tạm giữ của bị cáo số tiền 3.200.000<sup>d</sup> (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) để bảo đảm thi hành án.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 24/5/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương và Ủy nhiệm chi giữa Công an huyện Phú Lương và Kho bạc nhà nước huyện Phú Lương ngày 20/5/2022).*

### **3. Án phí và quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 135; 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ninh Trọng T phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Văn Giang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Chuyên - Nguyễn Ngọc  
Ngư**

**Hoàng Văn Giang**